

Số: 179 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 19 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thông tin về Kế hoạch vay và trả nợ của
chính quyền địa phương năm 2026 của tỉnh Nghệ An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/NQ15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý nợ công số 20/2017/QH14; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý nợ công số 141/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định về quản lý nợ của chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 12/12/2025 của HĐND tỉnh quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4158/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 214/STC-NST ngày 12/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố thông tin về Kế hoạch vay và trả nợ của chính quyền địa phương năm 2026 của tỉnh Nghệ An (theo Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính (đề b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KT (TP, Hòa).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Thanh An

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH VAY VÀ TRẢ NỢ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 179 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2026 của
UBND tỉnh Nghệ An)

TT	NỘI DUNG	Dư nợ đến 31/12/2025	Kế hoạch trả nợ năm 2026	Kế hoạch vay năm 2026	Dư nợ đến 31/12/2026
1	2	3	4	5	6
I	Vay lại vốn vay nước ngoài	357.871	59.811	324.100	622.160
1	Dự án Năng lượng nông thôn II (REII) và dự án Năng lượng nông thôn II mở rộng (REII mở rộng)	110.374	26.638		83.736
-	Trả nợ từ nguồn ngân sách địa phương	38.970	9.527		29.443
-	Trả nợ từ nguồn Công ty Điện lực Nghệ An hoàn trả	71.404	17.111		54.293
2	Vay mới Chương trình, dự án khác	247.497	33.173	324.100	538.424
II	Vay trong nước	19.863			19.863
1	Vay khác	19.863			19.863
	Dư nợ ngân sách địa phương	306.330	42.700	324.100	587.730
	Tổng cộng (bao gồm cả điện lực)	377.734	59.811	324.100	642.023